

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 257/2021/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị Như Y, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Số 88/3 L, thị trấn C, huyện C, tỉnh A.

Chỗ ở hiện nay: Số 58C khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh V.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã A, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Như Y với anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Phạm Minh Th, sinh ngày 12/4/2016. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung cho anh Trắng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Y không cấp dưỡng nuôi con do anh T chưa yêu cầu.

Chị Y có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Như Y tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị Y đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000606 ngày 23/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, nên hoàn trả chị Y số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Lê Quế Thanh